

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CHQ-GSQL

Hà Nội, ngày tháng năm

V/v vướng mắc liên quan đến ghi
nhãn hàng hóa nhập khẩu

Kính gửi: Công ty Luật TNHH MTV Tâm Gia Nguyễn.
(Đ/c: 276/31/12 Thống nhất, P. An Hội Đông, TP. Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số 1208/CV-TGN của Công ty Luật TNHH MTV Tâm Gia Nguyễn về vướng mắc liên quan đến ngôn ngữ thể trên nhãn mỹ phẩm được sản xuất tại Khu chế xuất và lưu thông tại Việt Nam, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Quy định về ngôn ngữ trình bày trên nhãn hàng hóa:

Tại khoản 2, khoản 3 Điều 39 Nghị định 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định:

“2. Hàng hóa được sản xuất và lưu thông trong nước, ngoài việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này, nội dung thể hiện trên nhãn có thể được ghi thêm bằng ngôn ngữ khác, nội dung bằng ngôn ngữ khác không bắt buộc phải dịch toàn bộ tiếng Việt, không được mâu thuẫn hoặc làm sai lệch nội dung tiếng Việt, không được gây hiểu nhầm về bản chất, công dụng, xuất xứ hàng hóa; kích thước chữ của ngôn ngữ khác không được lớn hơn kích thước chữ tiếng Việt.

3. Hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam mà trên nhãn chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa đủ những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt thì phải có nhãn phụ thể hiện những nội dung bắt buộc bằng tiếng Việt và giữ nguyên nhãn gốc của hàng hóa. Nội dung ghi bằng tiếng Việt phải tương ứng với nội dung ghi trên nhãn gốc”.

2. Quy định về nhãn gốc của hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam bắt buộc phải thể hiện các nội dung sau bằng tiếng nước ngoài hoặc tiếng Việt khi làm thủ tục thông quan:

Tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 37/2026/NĐ-CP quy định:

“a) Tên hàng hóa;

b) Xuất xứ hàng hóa;

Trường hợp không xác định được xuất xứ thì ghi nơi thực hiện công đoạn cuối cùng để hoàn thiện hàng hóa theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Nghị định này;

Tên nước hoặc vùng lãnh thổ xuất xứ hàng hóa trên nhãn gốc được viết tắt theo quy định tại [TCVN 7217-1](#);

c) Tên đầy đủ hoặc tên viết tắt và địa chỉ của tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa ở nước ngoài;

Trường hợp trên nhãn gốc hàng hóa chưa thể hiện tên đầy đủ và địa chỉ của tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa ở nước ngoài thì các nội dung này phải thể hiện đầy đủ hàng; trong tài liệu kèm theo hàng hóa hoặc trong chứng từ của lô hàng.

Đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam có nhãn gốc tiếng nước ngoài theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều này, tổ chức, cá nhân nhập khẩu phải thực hiện việc bổ sung nhãn hàng hóa ghi bằng tiếng Việt theo quy định tại khoản 1 Điều này trước khi đưa hàng hóa vào lưu thông tại thị trường Việt Nam”.

3. Về ngôn ngữ trình bày trên nhãn Mỹ phẩm đã được quy định cụ thể tại Điều 19 Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ Y tế.

4. Tại khoản 4 Điều 35 Nghị định 37/2026/NĐ-CP quy định: “4. Trường hợp pháp luật chuyên ngành, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành, điều ước quốc tế đó”.

Do đó, việc kiến nghị về ngôn ngữ trình bày trên nhãn Mỹ phẩm của Công ty thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế là đơn vị chủ trì xây dựng Thông tư, do đó, đề nghị Công ty liên hệ Bộ Y tế để được hướng dẫn và xử lý.

Cục Hải quan trả lời Công ty để biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (03b)

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN GIÁM SÁT QUẢN LÝ VỀ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Anh Tài

